

Bản án số: 29/2023/HS - ST

Ngày: 17 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Sao Hôm

2. Ông Phạm Văn Toán

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 28/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 11/4/2023, Quyết định hoãn phiên toà số 17/2023/QĐST-HS ngày 26/4/2023, Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: C, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà Hoàng Thị H; tiền án: Ngày 15/9/2020, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/9/2012, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 14/6/2012, Công an huyện Kim Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 05/10/2016, Công an huyện Kim Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 17/11/2016, Công an huyện Kim Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị tạm giam từ ngày 18/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

2. Đỗ Văn D1, sinh năm 1996; Nơi cư trú: C, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn D và bà

Hoàng Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/11/2014, Toà án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 17 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; Ngày 31/01/2014, Công an xã K, huyện Kim Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Ngày 17/9/2017, Công an huyện Kim Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi Mua dâm; Bị tạm giữ từ ngày 13/12/2022 đến ngày 22/12/2022, tạm giam từ ngày 22/12/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Trần Thị L, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn K, xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Mai C,
2. Anh Hoàng Văn M,
3. Chị Đỗ Thị H (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/12/2022, Hoàng Đức V - sinh năm 1992, trú tại: thôn K, xã L đi xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, biển số 16P5-2845 của chị Trần Thị L (vợ V) đến nhà Đỗ Văn T chơi và ngủ qua đêm ở đó.

Khoảng 06 giờ ngày 12/12/2022, khi Hoàng Đức V đang ngủ, Đỗ Văn T điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius, biển số 16P5-2845 từ nhà ở đến khu vực xã L, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 02 túi ma túy đá (Methamphetamine) với giá 700.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, T đem về nhà và đi vào trong phòng ngủ của mình, bỏ 02 túi ma túy vừa mua được dùng ống hút nhựa đã được cắt vát 01 đầu xúc một ít ma túy cho vào 01 túi nilon khác, mục đích để dành sử dụng sau, số ma túy còn lại trong 02 túi nilon T đổ vào coóng thủy tinh rồi sử dụng. Khi T đi mua ma túy về đến nhà, V lấy xe máy đi ra ngoài. Khoảng 08 giờ cùng ngày, V quay lại nhà T và đi vào phòng ngủ sử dụng ma túy cùng với T. Khoảng 30 phút sau, Hoàng Văn M đến nhà T chơi. Thấy T và V đang sử dụng ma túy đá, M vào sử dụng cùng. Quá trình sử dụng ma túy, T, V và M không đi ra ngoài.

Khoảng 15 giờ, ngày 13/12/2023, T nhận được điện thoại của một người đàn ông không rõ lai lịch bảo T bán cho 500.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn địa điểm giao ma túy là khu vực ngã tư đường bờ hồ thuộc thôn C, xã K. Sau đó, T đưa cho D1 (em trai T) túi ma túy mà T định để dành sử dụng, bảo D1 cầm ra ngã tư đường bờ hồ đưa cho người nam giới đang đứng đợi ở đấy và

nhận 500.000 đồng. D1 hiểu T nhờ bán ma túy hộ. D1 đồng ý. D1 lấy xe máy biển số 16P5-2845 đang dựng ở sân, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, điều khiển xe đi bán ma túy. Khi D1 đi đến khu vực ngã tư đường liên thôn thuộc thôn C, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện bắt giữ. Thu giữ của D1 01 một túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 xe máy biển số 16P5-2845.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày 13/12/2022, khi T, V và M vừa sử dụng ma túy đá xong, đang ở trong phòng ngủ của T thì Cơ quan công an đến kiểm tra, đã thu giữ trên giường trong phòng ngủ của T dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 02 túi nilon màu trắng bên trong còn bám dính chất tinh thể màu trắng, 01 ống hút nhựa màu trắng một đầu được vát nhọn, 01 chiếc bật lửa khò màu đen, 01 chiếc bật lửa khò màu trắng, 01 chiếc bật lửa màu xanh, 01 đoạn ống khò để lắp vào đầu van bật lửa được cấu tạo bởi ống kim loại và ruột bút dài 6,5cm, 01 chai nhựa màu xanh miệng chai có nắp màu xanh bị đổ vỡ ống thủy tinh và đổ nước ra giường, trên nắp chai có 2 lỗ, một lỗ cắm ống nhựa dạng ống hút màu trắng, bên trong còn bám dính chất tinh thể màu trắng; 01 đoạn ống thủy tinh gấp khúc bị vỡ hai đầu, bên trong còn bám dính chất rắn dạng tinh thể màu trắng-nâu; 01 mảnh thủy tinh hình bán cầu.

Tại bản Kết luận giám định số 02/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Đỗ Văn D1 gửi đến giám định có khối lượng 0,230 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 03/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong 02 túi nilon, 01 ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh và 01 mảnh thủy tinh được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính đều rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong ống thủy tinh được niêm phong trong hộp giấy gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 28/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, Đỗ Văn D1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, Đỗ Văn D1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 10 năm đến 11 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 18/12/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Văn D1 từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2022.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 0,201 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 02/KL-KTHS; 02 vỏ túi nilon, 01 ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 mảnh thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 chai nhựa màu xanh nước biển, miệng chai có nắp màu xanh lá cây, trên nắp chai có 2 lỗ, một lỗ cắm ống nhựa dạng ống hút màu trắng, một lỗ cắm ống thủy tinh bị vỡ ở phần đầu ống phía trên được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T2; 01 chiếc bật lửa khò màu đen; 01 chiếc bật lửa khò màu trắng; 01 chiếc bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống khò để lắp vào đầu van bật lửa được cấu tạo bởi ống kim loại và ruột bút dài 6,5cm.

- Trả lại cho chị Trần Thị L 01 chiếc xe máy biển số 16P5-2845

+ Về án phí: Các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: *Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2022, Đỗ Văn T đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng và dùng chỗ ở của mình tại thôn C, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương cùng với Hoàng Đức V và Hoàng Văn M sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 15 giờ ngày 13/12/2022, T đưa cho Đỗ Văn D1 0,230 gam ma túy loại Methamphetamine nhờ D1 đem bán hộ. Khi D1 đem số ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt giữ.* Hành vi của bị cáo T, bị cáo D1 đã phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T còn phạm tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do bị cáo T tổ chức cho hai người sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng phạm tội đối với hai người trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường của con người. Mặc dù, Nhà nước cấm mua bán, sử dụng ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, vì coi thường pháp luật, bị cáo T vẫn mua về để bán kiếm lời, sử dụng cho bản thân và cung cấp cho các con nghiện khác cùng sử dụng. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Đây là vụ án đồng phạm về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp. Bị cáo T là người chuẩn bị ma túy, trực tiếp giao dịch với người mua ma túy về số lượng, thời gian, địa điểm giao ma túy, trực tiếp nhờ bị cáo D1 đi giao ma túy hộ nên giữ vai trò chính. Bị cáo D1 đồng phạm với vai trò giúp sức nên giữ vai trò thứ hai.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Bị cáo D1 không biết nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập về hành vi này.

Bị cáo T phạm hai tội, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt trong trường

hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo T theo quy định tại Điều 55 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Bị cáo T đã bị kết án chưa được xoá án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo D1 không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Cả hai bị cáo đều thể hiện nhân thân xấu.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho các bị cáo một phần hình phạt.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với chiếc xe máy biển số 16P5-2845 là của chị L, chị L không có lỗi trong việc để bị cáo T sử dụng làm phương tiện đi mua bán ma túy. Mặt khác, chiếc xe chỉ là phương tiện đi lại không phải phương tiện phạm tội, áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho chủ sở hữu.

+ Số mẫu vật hoàn lại sau giám định và những vật chứng khác là vật Nhà nước cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

[10]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo T, người điện thoại hỏi mua ma túy của bị cáo T, không xác định được là ai, ở đâu, không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a,c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án đối với hai bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm hai tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đỗ Văn D1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 10 (mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 18/12/2022.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D1 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2022.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho chị Trần Thị L chiếc xe máy biển số 16P5-2845.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 0,201 gam Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 02/KL-KTHS; 02 vỏ túi nilon, 01 ống hút nhựa, 01 đoạn ống thủy tinh, 01 mảnh thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 chai nhựa màu xanh nước biển, miệng chai có nắp màu xanh lá cây, trên nắp chai có 2 lỗ, một lỗ cắm ống nhựa dạng ống hút màu trắng, một lỗ cắm ống thủy tinh bị vỡ ở phần đầu ống phía trên được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu T2; 01 chiếc bật lửa khò màu đen; 01 chiếc bật lửa khò màu trắng; 01 chiếc bật lửa màu xanh; 01 đoạn ống khò để lắp vào đầu van bật lửa được cấu tạo bởi ống kim loại và ruột bút dài 6,5cm

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2023 giữa Công an huyện Kim Thành với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T, Đỗ Văn D1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Hải Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Duy Phú

(đã ký)

- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ - nghiệp vụ Công an huyện Kim Thành
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.